

Số: 120/2021/QĐST-DS

T, ngày 14 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 143/2021/TLST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2021,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hồ Viết H, sinh năm 1978;

Địa chỉ: 96 Ca Văn Thỉnh, Phường 11, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1984.

(Đại diện theo Giấy uỷ quyền số công chứng 002297 quyền số: 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/01/2021 tại Phòng Công chứng số 4, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn: Ông **Lê Minh H1**, sinh năm 1986 và bà **Nguyễn Thị Lan A**, sinh năm 1975; Cùng địa chỉ: 123/40 Nghĩa Phát, Phường 6, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Minh H1 và bà Nguyễn Thị Lan A còn nợ ông Hồ Viết H số tiền 280.000.000 (Hai trăm tám mươi triệu) đồng. Ông Lê Minh H1 tự nguyện thanh toán toàn bộ số tiền cho ông Hồ Viết H. Trong trường hợp trong quá trình thanh toán nếu ông Lê Minh H1 vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì ông Lê Minh H1 được quyền yêu cầu Thi hành án có thẩm quyền buộc ông Lê Minh H1 và bà Nguyễn Thị Lan A cùng có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ.

Phương thức thanh toán như sau:

- Vào ngày 30 hàng tháng ông Lê Minh H1 trả cho ông Hồ Viết H số tiền 6.000.000 (sáu triệu) đồng, bắt đầu thực hiện từ ngày 30/5/2021 cho đến hết ngày 28/02/2025; ngày 30/3/2025 ông Lê Minh H1 trả cho ông Hồ Viết H số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng để chấm dứt nghĩa vụ thanh toán cho Giấy vay nợ ngày 12/11/2019; Giấy mượn nợ ngày 09/3/2018; Giấy vay tiền ngày 09/11/2020, cụ thể:

- Ngày 30/5/2021 ông Lê Minh H1 trả cho ông Hồ Viết H số tiền 6.000.000 đồng;

- [illegible]

- Ngày 30/01/2025 ông Lê Minh H1 trả cho ông Hồ Viết H số tiền 6.000.000 đồng;
- Ngày 28/02/2025 ông Lê Minh H1 trả cho ông Hồ Viết H số tiền 6.000.000 đồng;
- Ngày 30/3/2025 ông Lê Minh H1 trả cho ông Hồ Viết H số tiền 10.000.000 đồng;

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Trường hợp ông Lê Minh H1 vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào thì ông Hồ Viết H được quyền nộp đơn tại Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền để yêu cầu ông Lê Minh H1 và bà Nguyễn Thị Lan A cùng có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ.

Trong trường hợp ông Lê Minh H1 và bà Nguyễn Thị Lan A chậm trả tiền thì ông Lê Minh H1 và bà Nguyễn Thị Lan A phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Án phí dân sự sơ thẩm là 7.000.000 đồng;

Ông Lê Minh H1 phải nộp 3.500.000 đồng tiền án phí.

Ông Hồ Viết H phải nộp 3.500.000 đồng tiền án phí được cân trừ vào tiền tạm ứng án phí là 5.750.000 đồng theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2019/0069072 ngày 28/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, hoàn lại cho ông Hồ Viết H số tiền chênh lệch là 2.250.000 đồng.

Hoàn lại cho ông Hồ Viết H tiền tạm ứng án phí là 2.708.325 đồng theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2019/0069016 ngày 15/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. T;
- Chi cục THA DS Q. T;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Thị Lan Ngọc